TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG M** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2024/QĐST-KDTM	*Hoàng Mai, ngày 23 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Các Điều 99,100, 102, 103- Luật các tổ chức tín dụng năm 2024.

Căn cứ Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 về giao dịch bảo đảm và Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm.

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 53/2024/TLST-KDTM ngày 01 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm và trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ

Trụ sở: số 130 Phan Đăng Lưu, quận P, thành phố H

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T- chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Bà An Thị Thanh T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ- chi nhánh thành phố H- Phòng giao dịch B (Quyết định ủy quyền số 163/2023/QĐ-DAB-HĐQT-PC ngày 08/8/2022).

2/ Bị đơn: Công ty TNHH cơ khí và thương mại M

Trụ sở: số 3 ngõ 161 đường Ngọc Hồi, phường H, quận Hoàng M, Thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phùng Đức T, sinh năm 1972

Trú tại: số nhà 3 ngõ 161 đường Ngọc Hồi, phường H, quận Hoàng M, thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Phùng Đức T, sinh năm 1972

2/ Bà Cao Thanh Th, sinh năm 1973

Cùng trú tại: số nhà 3 ngõ 161 đường Ngọc Hồi, phường H, quận Hoàng M, thành phố H.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Các bên xác nhận Công ty TNHH cơ khí và thương mại M còn nợ Ngân hàng TMCP Đ theo hợp đồng tín dụng số 40/NT ngày 20/9/2012, phụ lục hợp đồng số 01PL.40/NT ngày 09/02/2015 và hợp đồng vay vốn số H0081/1 ngày 09/02/2015 (tính đến ngày 13/12/2024), cụ thể như sau: nợ gốc là: 0 đồng, nợ lãi trong hạn là: 0 đồng; nợ lãi quá hạn là 301.795.194 đồng.Tổng cộng là 301.795.194 đồng.

2.2/ Các bên thống nhất thỏa thuận Công ty TNHH cơ khí và thương mại M có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ theo phương án trả nợ như sau: Ngày 30 tháng 6 năm 2025 Công ty TNHH cơ khí và thương mại M có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền là 301.795.194 đồng.

2.3/ Trường hợp Công ty TNHH cơ khí và thương mại M vi phạm phương án trả nợ nêu trên (vi phạm về số tiền và/hoặc thời gian trả tiền) thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ, tài sản đảm bảo là: Quyền sử dụng đất

và tài sản trên đất tại thửa đất số 250, tờ bản đồ số 02 tại địa chỉ xã Văn Minh- Văn Nhân, huyện Ph, tỉnh H (nay là thôn V, xã N, huyện Ph, thành phố H). Thửa đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 289025, số vào sổ cấp GCN 502QSDĐ/PX do UBND huyện Phú Xuyên cấp ngày 20/6/1994 mang tên ông Phùng Văn T (đính chính ngày 03/10/2012 tên chủ sử dụng ông Phùng Đức T). Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 29/9/2012 tại văn phòng công chứng Nguyễn T, thành phố H, số công chứng 1497.2012/HĐTC và hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 0902.15/HĐSĐ ngày 09/02/2015.

Trường hợp xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán nghĩa vụ trả nợ thì Công ty TNHH cơ khí và thương mại M vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Đ.

Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự kể từ ngày 14/12/2024 Công ty TNHH cơ khí và thương mại M không phải tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi nào khác quy định trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3/ Về án phí: Các bên tự thỏa thuận giải quyết toàn bộ nội dung vụ án nên phải chịu 50% án phí dân sự có giá ngạch.

Công ty TNHH cơ khí và thương mại M tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 7.544.879 đồng (*bảy triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn tám trăm bảy chín đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 10.329.000 đồng (*mười triệu ba trăm hai mươi chín nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng M, Thành phố H theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23 số 0033673 ngày 25 tháng 9 năm 2024.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Hoàng Mai, TP Hà Nội*
- *Chi cục THA dân sự quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;*
- *Lưu HS vụ án.*

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu H